

Việc thi hành chế độ trả lương theo sản phẩm, theo khối lượng công việc có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc hoàn thành kế hoạch Nhà nước, nó cổ vũ lòng hăng hái phấn khởi của công nhân trong nông trường. Nhưng đồng thời cũng rất khó khăn phức tạp, đòi hỏi tổ chức chu đáo, giáo dục kỹ lưỡng và lãnh đạo chặt chẽ. Các nông trường cần tích cực chấp hành, mở rộng việc thực hiện trong năm 1962 theo đúng chỉ thị số 1.190 ngày 17-5-1962 của Bộ đã quy định. Mỗi nông trường cần xây dựng bản nội quy điều lệ để thực hiện lương sản phẩm. Cần nghiên cứu biểu mẫu thống kê thống nhất (sẽ hướng dẫn sau).

Thông tư này thi hành kể từ ngày ban hành.

Hà nội ngày 17 tháng 5 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Nông trường quốc doanh

Thư trưởng

ĐẶNG KIM GIANG

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 279-TC/VTQD ngày 5-5-1962 về việc thu thuế vào hợp tác xã vận tải thuyền

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi: Các ông Giám đốc Sở Tài chính Hà nội, Hải phòng, Khu tự trị Việt bắc,
Các ông Trưởng ty tài chính các tỉnh.

Để việc thu thuế vào các hợp tác xã vận tải thuyền được đúng chính sách và thống nhất giữa các địa phương, Bộ hướng dẫn sau đây cách thu thuế vào một số hoạt động kinh doanh của các hợp tác xã vận tải thuyền, đề nghị các địa phương nghiên cứu áp dụng nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh và góp phần củng cố hợp tác xã vận tải thuyền.

1. Về thuế doanh nghiệp:

a) Đối với công bốc vác: Việc bốc dỡ hàng hóa, nguyên vật liệu nói chung đều do các tổ chức bốc vác ở các bến thuyền đảm nhiệm. Nhưng cũng có những trường hợp vì yêu cầu phải bốc dỡ ngay hoặc ở các bến thuyền không có tổ chức bốc dỡ, do đó các cơ quan có hàng phải thuê xã viên hợp tác xã vận tải thuyền bốc dỡ. Trong các trường hợp đó, thu nhập về công bốc dỡ này của hợp tác xã được miễn thuế doanh nghiệp và thuế lợi tức.

Trường hợp trong hợp đồng vận chuyển hàng hóa, cơ quan có hàng có tính cả phần tiền công bốc vác và có hạch toán thuế doanh nghiệp trên toàn bộ doanh số vận chuyển hàng và công bốc vác, thì cần thu thuế doanh nghiệp vào tổng doanh số vận chuyển hàng và công bốc vác đó, còn thuế lợi tức thì thu vào phần thu nhập về vận chuyển hàng và miễn thu vào phần công bốc vác.

b) Đối với việc khai thác cát, sỏi, đá:

Đối với các hợp tác xã vận tải thuyền hay thuyền cá thể, bất thường có làm thêm một vài chuyến khai thác đất, cát, đá, sỏi v.v... thu nhập ít thì chưa nên thu thuế doanh nghiệp và lợi tức doanh nghiệp. Trường hợp hợp tác xã hay cá nhân kinh doanh thường xuyên (hay thời vụ vài ba tháng) thu nhập ổn định, có thể thu thuế doanh nghiệp 2% trên doanh số bán đất, cát, sỏi, đá đã khai thác được. Cần tách riêng phần doanh số này để thu theo thuế suất khai thác nguồn lợi thiên nhiên (2%) mà không gộp chung vào doanh số vận chuyển hàng hóa và không thu theo thuế suất vận chuyển hàng hóa (3%).

2. Về thuế lợi tức doanh nghiệp:

Trong việc kinh doanh vận tải thuyền, có nhiều loại phí tổn cần được tính trừ đúng chính sách.

a) Về phí tổn khấu hao. — Về phí tổn khấu hao cơ bản và khấu hao sửa chữa lớn, Bộ Giao thông Vận tải đã nghiên cứu quy định trích một tỷ lệ nhất định trên thu nhập, do đó khi tính thuế lợi tức doanh nghiệp, cần kiểm tra xem hợp tác xã đã trích quỹ khấu hao đúng thể lệ chưa và khi tính số lợi tức chịu thuế cần trừ phần khấu hao đã trích theo thể lệ quy định.

b) Về phí tổn sinh sống. — Các hợp tác xã vận tải thuyền không hoạt động kinh doanh cố định ở một nơi, phần lớn hoạt động vận chuyển theo kế hoạch cho các thành phố và các khu công nghiệp tập trung. Mặt khác cũng nên có sự chiếu cố phần nào đến tính chất của hoạt động vận tải thuyền. Vì vậy phí tổn sinh sống quy định lại là 24đ một tháng theo đầu người xã viên nói chung cho các hợp tác xã vận tải thuyền dù đăng ký ở các tỉnh hay thành phố. Quy định này thi hành bắt đầu từ 1-5-1962.

c) Miễn giảm thuế:

Đối với những trường hợp kinh doanh gặp khó khăn và thu nhập thấp, cần đi sâu giúp đỡ hợp tác xã giải quyết khó khăn (ví dụ: giúp mọi điều kiện để vận chuyển hai chiều). Tùy trường hợp, nếu hợp tác xã gặp nhiều khó khăn thì có thể đề nghị giảm cho hợp tác xã một phần thuế lợi tức trong một thời gian, như nghị định Thủ tướng phủ đã quy định.

Hà nội, ngày 5 tháng 5 năm 1962

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thư trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

ỦY BAN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC

THÔNG TƯ số 177-UB/CQL ngày 21-5-1962 về công tác phòng và chống mưa, bão, lụt trên các công trường xây dựng cơ bản.

Qua 4 tháng thực hiện kế hoạch, khối lượng công việc còn lại của năm 1962 khoảng 70%. Mùa mưa, bão, lụt sắp tới sẽ gây nhiều khó khăn cho công tác xây dựng cơ bản. Chúng ta phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, xúc tiến ngay công tác chuẩn bị